

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Tài liệu

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THCS

MÔN ÂM NHẠC

**(Dùng cho các cơ quan quản lí giáo dục và giáo viên,
áp dụng từ năm học 2009-2010)**

A. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KHUNG PPCT CẤP THCS

I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Khung phân phối chương trình (KPPCT) này áp dụng cho cấp THCS từ năm học 2009-2010, gồm 2 phần: (A) Hướng dẫn sử dụng KPPCT; (B) Khung PPCT (*một số phần có sự điều chỉnh so với năm học 2008-2009*).

1. Về Khung phân phối chương trình

KPPCT quy định thời lượng dạy học cho từng phần của chương trình (chương, phần, bài học, môđun, chủ đề,...), trong đó có thời lượng dành cho luyện tập, bài tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và thời lượng tiến hành kiểm tra định kì tương ứng với các phần đó.

Thời lượng quy định tại KPPCT áp dụng trong trường hợp học 1 buổi/ngày, thời lượng dành cho kiểm tra là không thay đổi, thời lượng dành cho các hoạt động khác là quy định tối thiểu. Tiến độ thực hiện chương trình khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học được quy định thống nhất cho tất cả các trường THCS trong cả nước.

Căn cứ KPPCT, các Sở GDĐT cụ thể hoá thành PPCT chi tiết, bao gồm cả dạy học tự chọn cho phù hợp với địa phương, áp dụng chung cho các trường THCS thuộc quyền quản lí. Các trường THCS có điều kiện bố trí giáo viên (GV) và kinh phí chi trả giờ dạy vượt định mức quy định (trong đó có các trường học nhiều hơn 6 buổi/tuần), có thể chủ động đề nghị Phòng GDĐT xem xét trình Sở GDĐT phê chuẩn việc điều chỉnh PPCT tăng thời lượng dạy học cho phù hợp (*lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt, kí tên, đóng dấu*).

2. Về phân phối chương trình dạy học tự chọn

a) Thời lượng và cách tổ chức dạy học tự chọn:

Thời lượng dạy học tự chọn của các lớp cấp THCS trong Kế hoạch giáo dục là 2 tiết/tuần, dạy học chung cho cả lớp (các trường tự chủ về kinh phí có thể chia lớp thành nhóm nhỏ hơn nhưng vẫn phải đủ thời lượng quy định).

Việc sử dụng thời lượng dạy học tự chọn THCS theo 1 trong 2 cách sau đây:

Cách 1: Chọn 1 trong 3 môn học, hoạt động giáo dục : Tin học, Ngoại ngữ 2, Nghề phổ thông (trong đó Ngoại ngữ 2 có thể bố trí vào 2 tiết dạy học tự chọn này hoặc bố trí ngoài thời lượng dạy học 6 buổi/tuần).

Cách 2: Dạy học các chủ đề tự chọn nâng cao, bám sát (CĐNC, CĐBS).

– Dạy học CĐNC là để khai thác sâu hơn kiến thức, kĩ năng của chương trình, bổ sung kiến thức, bồi dưỡng năng lực tư duy nhưng phải phù hợp với trình độ tiếp thu của học sinh.

Các Sở GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định tài liệu CĐNC (*trong đó có các tài liệu Lịch sử, Địa lí, Văn học địa phương*), dùng cho cấp THCS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (tài liệu CĐNC sử dụng cho cả GV và HS) và quy định cụ thể PPCT dạy học các CĐNC cho phù hợp với mạch kiến thức của môn học đó. Các Phòng GDĐT đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện PPCT dạy học các CĐNC.

– Dạy học các CĐBS là để *ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kĩ năng* (không bổ sung kiến thức nâng cao mới). Trong điều kiện chưa ban hành được tài liệu CĐNC, cần dành thời

lượng dạy học tự chọn để thực hiện CĐBS nhằm ôn tập, hệ thống hóa, khắc sâu kiến thức, kỹ năng cho HS.

Hiệu trưởng các trường THCS chủ động lập Kế hoạch dạy học các CĐBS (chọn môn học, ấn định số tiết/tuần cho từng môn, tên bài dạy) cho từng lớp, ổn định trong từng học kỳ trên cơ sở đề nghị của các tổ trưởng chuyên môn và GV chủ nhiệm lớp. GV chuẩn bị kế hoạch bài dạy (giáo án) CĐBS với sự hỗ trợ của tổ chuyên môn.

b) Kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học tự chọn:

Việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập CĐTC của môn học thực hiện theo quy định tại *Quy chế đánh giá, xếp loại HS trung học cơ sở và HS trung học phổ thông*.

Lưu ý: Các bài dạy CĐTCNC, CĐBS bố trí trong các chương như các bài khác, có thể có điểm kiểm tra dưới 1 tiết riêng nhưng không có điểm kiểm tra 1 tiết riêng, điểm CĐTC môn học nào tính cho môn học đó.

3. Thực hiện các hoạt động giáo dục

a) Phân công GV thực hiện các Hoạt động giáo dục:

Trong KHGD quy định tại CTGDPT do Bộ GDĐT ban hành, các *hoạt động giáo dục* đã được quy định thời lượng với số tiết học cụ thể như các môn học. Đối với GV được phân công thực hiện Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGDNGLL), Hoạt động giáo dục hướng nghiệp (HĐGDHN) được tính giờ dạy như các môn học; việc tham gia điều hành *HĐGD tập thể* (chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp cuối tuần) là thuộc nhiệm vụ quản lý của Ban Giám hiệu và GV chủ nhiệm lớp, không tính vào giờ dạy tiêu chuẩn.

b) Tích hợp HĐGDNGLL, HĐGDHN, môn Công nghệ:

- HĐGDNGLL: Thực hiện đủ các chủ đề quy định cho mỗi tháng, với thời lượng 2 tiết/tháng và tích hợp nội dung HĐGDNGLL sang môn GDCD các lớp 6, 7, 8, 9 ở các chủ đề về đạo đức và pháp luật. Đưa nội dung về Công ước Quyền trẻ em của Liên Hợp quốc vào HĐGDNGLL ở lớp 9 và tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào "*Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực*" do Bộ GDĐT phát động.

- HĐGDHN (lớp 9):

Điều chỉnh thời lượng HĐGDHN thành 9 tiết/năm học sau khi đưa một số nội dung GDHN tích hợp sang HĐGDNGLL ở 2 *chủ điểm* sau đây:

+ "*Truyền thống nhà trường*", chủ điểm tháng 9;

+ "*Tiến bước lên Đoàn*", chủ điểm tháng 3.

Nội dung tích hợp do Sở GDĐT (hoặc uỷ quyền cho các Phòng GDĐT) hướng dẫn trường THCS thực hiện cho sát thực tiễn địa phương. Cần hướng dẫn HS lựa chọn con đường học lên sau THCS (THPT, TCCN, học nghề) hoặc đi vào cuộc sống lao động. Về phương pháp tổ chức thực hiện HĐGDHN, có thể riêng theo lớp hoặc theo khối lớp; có thể giao cho GV hoặc mời các chuyên gia, nhà quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp giảng dạy.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

a) Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới PPDH là:

+ Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình (căn cứ chuẩn của chương trình cấp THCS và đối chiếu với hướng dẫn thực hiện của Bộ GDĐT);

+ Phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của HS và vai trò chủ đạo của GV;

+ Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của GV và HS, thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải (nhất là đối với bài dài, bài khó, nhiều kiến thức mới); bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc không nắm vững bản chất;

+ Sử dụng hợp lý SGK khi giảng bài trên lớp, tránh tình trạng yêu cầu HS ghi chép quá nhiều theo lối đọc - chép;

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, khuyến khích sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phương tiện nghe nhìn, thực hiện đầy đủ thí nghiệm, thực hành, liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học;

+ GV sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích, động viên HS học tập, tổ chức hợp lý cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm;

+ Dạy học sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng HS khá giỏi và giúp đỡ HS học lực yếu kém.

- Đối với các môn học đòi hỏi năng khiếu như: Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục cần coi trọng truyền thụ kiến thức, hình thành kỹ năng, bồi dưỡng hứng thú học tập, không quá thiên về đánh giá thành tích theo yêu cầu đào tạo chuyên ngành họa sỹ, nhạc sỹ, vận động viên.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng GV và dự giờ thăm lớp của GV, tổ chức rút kinh nghiệm giảng dạy ở các tổ chuyên môn, hội thảo cấp trường, cụm trường, địa phương, hội thi GV giỏi các cấp.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG):

- Những yêu cầu quan trọng trong đổi mới KTĐG là:

+ GV đánh giá sát đúng trình độ HS với thái độ khách quan, công minh và hướng dẫn HS biết tự đánh giá năng lực của mình;

+ Trong quá trình dạy học, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan trong KTĐG kết quả học tập của HS, chuẩn bị tốt cho việc đổi mới các kỳ thi theo chủ trương của Bộ GDĐT.

+ Thực hiện đúng quy định của Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT do Bộ GDĐT ban hành, tiến hành đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành.

- Đổi mới đánh giá các môn Mỹ thuật, Âm nhạc (THCS), Thể dục (THCS, THPT): Thực hiện đánh giá bằng điểm hoặc đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập theo quy định tại Quy chế Đánh giá, xếp loại HS THCS, HS THPT sửa đổi.

c) Đối với một số môn khoa học xã hội và nhân văn như: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, cần coi trọng đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG theo hướng hạn chế chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học. Trong quá trình dạy học, cần đổi mới KTĐG bằng cách nêu vấn đề mở, đòi hỏi HS phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và biểu đạt chính kiến của bản thân.

d) Từ năm học 2009-2010, tập trung chỉ đạo đổi mới KTĐG thúc đẩy đổi mới PPDH các môn học và hoạt động giáo dục, khắc phục tình trạng dạy học theo lối đọc-chép.

5. Thực hiện các nội dung giáo dục địa phương (như hướng dẫn tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2008)

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ CỦA MÔN ÂM NHẠC

1. Thực hiện Kế hoạch dạy học

- Theo Quyết định số 38/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2008-2009, cấp Trung học cơ sở mỗi năm học có 37 tuần thực học (trước đây là 35 tuần).

- Môn Âm nhạc cả năm học 35 tiết (riêng ở lớp 9 chỉ học trong 1 học kì là 18 tiết). Thời gian 2 tuần còn lại (đối với lớp 6, 7, 8) và 1 tuần (đối với lớp 9) không bố trí tiết dạy.

- Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ giáo viên, thiết bị dạy học, khả năng tiếp thu của học sinh, nhà trường cần tổ chức dạy học cho phù hợp, trên cơ sở bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ đối với học sinh.

- Ở lớp 9, theo chương trình quy định, môn Âm nhạc chỉ học 1 học kì. Việc dạy và kết thúc môn học trong học kì I hoặc học kì II là do các Sở GDĐT quyết định (phải phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường). Do ở lớp 9 chỉ học 1 học kì nên kết quả đánh giá, xếp loại học kì của môn học cũng chính là kết quả, đánh giá xếp loại của cả năm học.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá

a) Đổi mới phương pháp dạy học:

- Chương trình Giáo dục phổ thông quy định: *“Âm nhạc là một môn văn hóa bắt buộc. Tất cả học sinh đều được học để có một trình độ văn hóa âm nhạc phổ thông trong nền học vấn chung ở Tiểu học và Trung học cơ sở”*.

Dạy âm nhạc ở phổ thông là dạy cho tất cả học sinh, chưa đặt ra mục tiêu đào tạo chuyên nghiệp cho những người làm nghề âm nhạc, ca sĩ, nhạc sĩ... Cùng với một số môn học khác, môn Âm nhạc góp phần hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn, lâu dài về mặt thẩm mỹ, truyền đạt một số kiến thức cơ bản, cần thiết, mang tính phổ thông nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, đồng thời phát hiện những học sinh có năng khiếu, tạo điều kiện cho các em tiếp tục phát triển năng khiếu âm nhạc.

- Giáo viên cần kết hợp một cách sáng tạo, nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học khác nhau cùng với việc sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo vừa đạt mục tiêu dạy học vừa phù hợp với đối tượng và điều kiện của từng trường.

Tăng cường thực hành âm nhạc theo hình thức tổ, nhóm, cá nhân, chú trọng về yêu cầu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, hình thành năng lực cảm thụ âm nhạc, *giáo dục tình cảm hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập* cho học sinh.

- Ngoài học tập trên lớp, giáo viên cần tổ chức cho học sinh học tập, thực hành ở ngoài trường, tham quan, tìm hiểu các công trình văn hóa, sưu tầm vốn âm nhạc dân gian ở địa phương, tổ chức cho học sinh đi xem hoặc mời các nghệ sĩ đến trường nói chuyện, biểu diễn...

Khuyến khích học sinh tự tin, tự giác tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ ở trong và ngoài nhà trường.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá:

- Trong một học kì kiểm tra 4 lần bao gồm: kiểm tra miệng, kiểm tra 15 phút, kiểm tra 1 tiết và kiểm tra học kì.

Kiểm tra kết quả học tập của học sinh chủ yếu dựa trên cơ sở thực hành âm nhạc (hát, đọc nhạc, nghe nhạc...), hạn chế chỉ viết bài trả lời câu hỏi. Không kiểm tra lí thuyết chỉ với yêu cầu học thuộc, có thể kiểm tra bằng hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm, kiểm tra theo đề chung cả lớp hoặc riêng cho từng tổ, nhóm hoặc cá nhân. Trong việc đánh giá kết quả học tập, phải đánh giá hiệu quả của việc *giáo dục tình cảm hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập* của học sinh.

Cần lưu ý rằng, điểm cao không chỉ dành cho những học sinh có giọng hát hay và hát đúng mà cả đối với những em chưa có giọng hát hay nhưng hát hoặc đọc nhạc chuẩn xác. Đối với những em chưa có khả năng (có giọng hát kém, đọc nhạc kém...) nhưng tiếp thu lí thuyết tốt, nắm vững kiến thức, kĩ năng và hứng thú, tự giác, tích cực học tập thì vẫn đánh giá nhận xét hoặc cho điểm trung bình hoặc trên trung bình.

Giáo viên cần căn cứ vào tài liệu *Hướng dẫn chuẩn kiến thức kĩ năng môn Âm nhạc ở THCS*, căn cứ vào mục tiêu, định hướng đổi mới dạy học của bộ môn để đưa ra những tiêu chí, nội dung kiểm tra và đánh giá cho phù hợp.

- Căn cứ Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, Giám đốc Sở GDĐT lựa chọn áp dụng 1 trong 2 (hoặc cả 2) hình thức đánh giá: *đánh giá bằng cho điểm* hoặc *đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập* của học sinh, nhưng mỗi Phòng GDĐT chỉ áp dụng thống nhất 1 trong 2 hình thức đánh giá. Việc lựa chọn hình thức đánh giá phải phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của từng địa phương.

c) Tiêu chí xếp loại của một bài kiểm tra theo hình thức nhận xét kết quả học tập của học sinh:

- Bài kiểm tra của học sinh được đánh giá bằng nhận xét và xếp thành 5 loại:

+ Loại giỏi (G): Thực hiện tốt yêu cầu của bài kiểm tra, đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng, tích cực hứng thú tham gia học tập.

+ Loại khá (K): Thực hiện khá tốt yêu cầu của bài kiểm tra, đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng, tích cực hứng thú tham gia học tập.

+ Loại trung bình (Tb): Đạt yêu cầu của bài kiểm tra nhưng còn có sai sót về kiến thức hoặc kĩ năng, có cố gắng nhưng chưa tích cực.

+ Loại yếu (Y): Chưa đạt yêu cầu của bài kiểm tra, còn có sai sót về kiến thức và kĩ năng, chưa tích cực học tập.

+ Loại kém (kém): Không đạt yêu cầu của bài kiểm tra, không đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng, không tự giác, thiếu cố gắng trong học tập.

- Nếu đánh giá bằng nhận xét thì không cho điểm các bài kiểm tra, không tính điểm trung bình môn học và không tham gia tính điểm trung bình các môn học nhưng vẫn tham gia xếp loại học lực mỗi học kì và cả năm học.

d) Tiêu chí xếp loại học lực:

- Học lực của HS (ở cả 2 hình thức: cho điểm và nhận xét kết quả học tập) được xếp thành 5 loại: loại giỏi (G), loại khá (K), Loại trung bình (Tb), loại yếu (Y) và loại kém (kém).

- Việc xếp loại học lực của HS ở hình thức cho điểm căn cứ theo Quy chế Đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT.

- Việc xếp loại học lực của HS ở hình thức đánh giá bằng nhận xét kết quả học tập do giáo viên bộ môn căn cứ vào kết quả các bài kiểm tra, trong đó có mức độ thể hiện của *tình cảm hứng thú, thái độ tích cực, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức cố gắng vươn lên trong học tập* của học sinh để xếp loại học lực mỗi học kỳ và cả năm học.

B. KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

(Phân các tiết học để tham khảo)

LỚP 6

Học kì I: 19 tuần = 18 tiết

Học kì II: 18 tuần = 17 tiết

Cả năm: 37 tuần = 35 tiết

HỌC KÌ I

Tiết 1:

- Giới thiệu môn học Âm nhạc ở trường Trung học cơ sở
- Tập hát *Quốc ca*

Tiết 2:

- Học hát: Bài *Tiếng chuông và ngọn cờ*
- Bài đọc thêm: Âm nhạc ở quanh ta

Tiết 3:

- Ôn tập bài hát: *Tiếng chuông và ngọn cờ*
- Nhạc lí: + Những thuộc tính của âm thanh
+ Các kí hiệu âm nhạc

Tiết 4:

- Nhạc lí: Các kí hiệu ghi trường độ của âm thanh
- Tập đọc nhạc: TĐN số 1

Tiết 5: Học hát: Bài *Vui bước trên đường xa*

Tiết 6:

- Ôn tập bài hát: *Vui bước trên đường xa*
- Nhạc lí: Nhịp và phách - Nhịp 2/4
- Tập đọc nhạc: TĐN số 2

Tiết 7:

- Tập đọc nhạc: TĐN số 3
- Cách đánh nhịp 2/4
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Văn Cao và bài hát *Làng tôi*

Tiết 8: Ôn tập

Tiết 9: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 10: Học hát: Bài *Hành khúc tới trường*

Tiết 11:

- Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước và bài hát *Lên đường*

Tiết 12:

- Ôn tập bài hát: *Hành khúc tới trường*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Âm nhạc thường thức: Sơ lược về dân ca Việt Nam

Tiết 13: Học hát: Bài *Đi cấy*

Tiết 14:

- Ôn tập bài hát: *Đi cấy*

- Tập đọc nhạc: TĐN số 5

Tiết 15:

- Ôn tập bài hát: *Đi cấy*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 5
- Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một số nhạc cụ dân tộc phổ biến

Tiết 16-17: Ôn tập

Tiết 18: Kiểm tra Học kì I

HỌC KÌ II

Tiết 19: Học hát: Bài *Niềm vui của em*

Tiết 20:

- Ôn tập bài hát: *Niềm vui của em*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 6

Tiết 21:

- Nhạc lí: Nhịp 3/4 - Cách đánh nhịp 3/4
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Phong Nhã và bài hát *Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng*

Tiết 22: Học hát: Bài *Ngày đầu tiên đi học*

Tiết 23:

- Ôn tập bài hát: *Ngày đầu tiên đi học*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 7

Tiết 24:

- Ôn tập bài hát: *Ngày đầu tiên đi học*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7
- Âm nhạc thường thức: Giới thiệu nhạc sĩ Mô-da

Tiết 25: Ôn tập

Tiết 26: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 27:

- Học hát: Bài *Tia nắng, hạt mưa*
- Âm nhạc thường thức: Sơ lược về nhạc hát và nhạc đàn

Tiết 28:

- Ôn tập bài hát: *Tia nắng, hạt mưa*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 8
- Nhạc lí: Những kí hiệu thường gặp trong bản nhạc

Tiết 29:

- Tập đọc nhạc: TĐN số 9
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Văn Chung và bài hát *Lượn tròn, lượn khéo*

Tiết 30:

- Học hát: Bài *Hô-la-hê, Hô-la-hô*
- Bài đọc thêm: Trống đồng thời đại Hùng Vương

Tiết 31:

- Ôn tập bài hát: *Hô-la-hê, Hô-la-hô*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 10

Tiết 32:

- Ôn tập bài hát: *Hô-la-hê, Hô-la-hô*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 10
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát và bài hát *Lúa thu*

Tiết 33-34: Ôn tập

Tiết 35: Kiểm tra học kì II

LỚP 7

Học kì I: 19 tuần = 18 tiết

Học kì II: 18 tuần = 17 tiết

Cả năm: 37 tuần = 35 tiết

HỌC KÌ I

Tiết 1:

- Học hát: Bài *Mái trường mến yêu*
- Bài đọc thêm: Nhạc sĩ Bùi Đình Thảo và bài hát *Đi học*

Tiết 2:

- Ôn tập bài hát: *Mái trường mến yêu*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 1
- Bài đọc thêm: Cây đàn bầu

Tiết 3:

- Ôn tập bài hát: *Mái trường mến yêu*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 1
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Việt và bài hát *Nhạc rừng*

Tiết 4:

- Học hát: Bài *Lí cây đa*
- Bài đọc thêm: Hội Lim

Tiết 5:

- Ôn tập bài hát: *Lí cây đa*
- Nhạc lí: Nhịp 4/4
- Tập đọc nhạc: TĐN số 2

Tiết 6:

- Nhạc lí: Nhịp lấy đà
- Tập đọc nhạc: TĐN số 3
- Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một vài nhạc cụ phương Tây

Tiết 7: Ôn tập

Tiết 8: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 9: Học hát: Bài *Chúng em cần hòa bình*

Tiết 10:

- Ôn tập bài hát: *Chúng em cần hòa bình*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Bài đọc thêm: Hội xuân “Sắc bùa”

Tiết 11:

- Ôn tập bài hát: *Chúng em cần hòa bình*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Đỗ Nhuận và bài hát *Hành quân xa*

Tiết 12: Học hát: Bài *Khúc hát chim sơn ca*

Tiết 13:

- Ôn tập bài hát: *Khúc hát chim sơn ca*
- Nhạc lí: Cung và nửa cung - Dấu hóa

Tiết 14:

- Ôn tập bài hát: *Khúc hát chim sơn ca*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 5
- Âm nhạc thường thức: Giới thiệu nhạc sĩ Bét-tô-ven

Tiết 15-16: Ôn tập

Tiết 17-18: Kiểm tra học kì I

HỌC KÌ II

Tiết 19:

- Học hát: Bài *Đi cắt lúa*
- Nhạc lí: Sơ lược về quãng

Tiết 20:

- Ôn tập bài hát: *Đi cắt lúa*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 6

Tiết 21:

- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 6
- Âm nhạc thường thức: Một số thể loại bài hát

Tiết 22:

- Học hát: Bài *Khúc ca bốn mùa*
- Bài đọc thêm: Tiếng sáo Việt Nam

Tiết 23:

- Ôn tập bài hát: *Khúc ca bốn mùa*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 7

Tiết 24:

- Ôn tập bài hát: *Khúc ca bốn mùa*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7
- Âm nhạc thường thức: Vài nét về âm nhạc thiếu nhi Việt Nam

Tiết 25: Ôn tập

Tiết 26: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 27:

- Học hát: Bài *Ca-chiu-sa*
- Bài đọc thêm: Bản hành khúc cách mạng

Tiết 28:

- Ôn tập bài hát: *Ca-chiu-sa*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 8

Tiết 29:

- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 8
- Nhạc lí: Gam trưởng - Giọng trưởng
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Huy Du và bài hát *Đường chúng ta đi*

Tiết 30:

- Học hát: Bài *Tiếng ve gọi hè*
- Bài đọc thêm: Xuất xứ một bài ca

Tiết 31:

- Ôn tập bài hát: *Tiếng ve gọi hè*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 9

Tiết 32:

- Ôn tập bài hát: *Tiếng ve gọi hè*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 9
- Âm nhạc thường thức: Vài nét về dân ca một số dân tộc ít người

Tiết 33-34: Ôn tập

Tiết 35: Kiểm tra học kì II

LỚP 8

Học kì I: 19 tuần = 18 tiết

Học kì II: 18 tuần = 17 tiết

Cả năm: 37 tuần = 35 tiết

HỌC KÌ I

Tiết 1: Học hát: Bài *Mùa thu ngày khai trường*

Tiết 2:

- Ôn tập bài hát: *Mùa thu ngày khai trường*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 1

Tiết 3:

- Ôn tập bài hát: *Mùa thu ngày khai trường*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 1
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Trần Hoàn và bài hát *Một mùa xuân nho nhỏ*

Tiết 4: Học hát: Bài *Lí đĩa bánh bò*

Tiết 5:

- Ôn tập bài hát: *Lí đĩa bánh bò*
- Nhạc lí: Gam thứ, giọng thứ
- Tập đọc nhạc: TĐN số 2

Tiết 6:

- Ôn tập bài hát: *Lí đĩa bánh bò*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 2
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Hoàng Vân và bài hát *Hồ kéo pháo*

Tiết 7: Ôn tập

Tiết 8: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 9: Học hát: Bài *Tuổi hồng*

Tiết 10:

- Ôn tập bài hát: *Tuổi hồng*
- Nhạc lí: Giọng song song, giọng La thứ hòa thanh
- Tập đọc nhạc: TĐN số 3

Tiết 11:

- Ôn tập bài hát: *Tuổi hồng*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 3
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu và bài hát *Bóng cây kơ-nia*

Tiết 12: Học hát: Bài *Hồ ba lí*

Tiết 13:

- Ôn tập bài hát: *Hồ ba lí*
- Nhạc lí: Thứ tự các dấu thăng, giáng ở hóa biểu- Giọng cùng tên
- Tập đọc nhạc: TĐN số 4

Tiết 14:

- Ôn tập bài hát: *Hồ ba lí*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Âm nhạc thường thức: Một số nhạc cụ dân tộc

Tiết 15-16: Ôn tập

Tiết 17- 18: Kiểm tra Học kì I

HỌC KÌ II

Tiết 19: Học hát: Bài *Khát vọng mùa xuân*

Tiết 20:

- Ôn tập bài hát: *Khát vọng mùa xuân*
- Nhạc lí: Nhịp 6/8
- Tập đọc nhạc: TĐN số 5

Tiết 21:

- Ôn tập bài hát: *Khát vọng mùa xuân*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 5

- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn và bài hát *Biết ơn Võ Thị Sáu*

Tiết 22: Học hát: Bài *Nổi trống lên các bạn ơi!*

Tiết 23:

- Ôn tập bài hát: *Nổi trống lên các bạn ơi!*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 6

Tiết 24:

- Ôn tập bài hát: *Nổi trống lên các bạn ơi!*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 6
- Âm nhạc thường thức: Hát bè

Tiết 25: Ôn tập

Tiết 26: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 27: Học hát: Bài *Ngôi nhà của chúng ta*

Tiết 28:

- Ôn tập bài hát: *Ngôi nhà của chúng ta*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 7

Tiết 29:

- Ôn tập bài hát: *Ngôi nhà của chúng ta*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 7
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Sô-panh và bản *Nhạc buồn*

Tiết 30: Học hát: Bài *Tuổi đời mệnh mông*

Tiết 31:

- Ôn tập bài hát: *Tuổi đời mệnh mông*
- Tập đọc nhạc: TĐN số 8

Tiết 32:

- Ôn tập bài hát: *Tuổi đời mệnh mông*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 8
- Âm nhạc thường thức: Sơ lược về một vài thể loại nhạc dân

Tiết 33-34: Ôn tập

Tiết 35: Kiểm tra học kì II

LỚP 9

Học trong 1 học kỳ (học kỳ I hoặc học kỳ II) : 19 tuần = 18 tiết

Tiết 1: Học hát: Bài *Bóng dáng một ngôi trường*

Tiết 2:

- Nhạc lí: Giới thiệu về quãng
- Tập đọc nhạc: Giọng Sơn trưởng -TĐN số 1

Tiết 3:

- Ôn tập bài hát: *Bóng dáng một ngôi trường*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 1
- Âm nhạc thường thức: Ca khúc thiếu nhi phổ thơ

Tiết 4: Học hát: Bài *Nụ cười*

Tiết 5:

- Ôn tập bài hát: *Nụ cười*
- Tập đọc nhạc: Giọng Mi thứ -TĐN số 2

Tiết 6:

- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 2
- Nhạc lí: Sơ lược về hợp âm
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Trai-cốp-xki

Tiết 7: Ôn tập

Tiết 8: Kiểm tra 1 tiết

Tiết 9: Học hát: Bài *Nối vòng tay lớn*

Tiết 10:

- Nhạc lí: Giới thiệu về dịch giọng
- Tập đọc nhạc: Giọng Pha trưởng - TĐN số 3

Tiết 11:

- Ôn tập bài hát: *Nối vòng tay lớn*
- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 3
- Âm nhạc thường thức: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý và bài hát *Mẹ yêu con*

Tiết 12: Học hát: Bài *Lí kéo chài*

Tiết 13:

- Ôn tập bài hát: *Lí kéo chài*
- Tập đọc nhạc: Giọng Rê thứ - TĐN số 4

Tiết 14:

- Ôn tập Tập đọc nhạc: TĐN số 4
- Âm nhạc thường thức: Một số ca khúc mang âm hưởng dân ca

Tiết 15: Dạy bài hát do địa phương tự chọn

Tiết 16-17: Ôn tập

Tiết 18: Kiểm tra cuối học kì
